

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 347-TTg ngày 5-7-1994 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và đất ở.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 60-CP ngày 5-7-1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị và Nghị định số 61-CP ngày 5-7-1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở;

Để đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện 2 Nghị định nói trên được thống nhất và chặt chẽ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và đất ở (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) với thành phần sau đây:

1. Đồng chí Trần Đức Lương, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban;
2. Đồng chí Ngô Xuân Lộc, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Phó Trưởng ban;
3. Đồng chí Phạm Sĩ Liêm, Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Ủy viên;
4. Đồng chí Nguyễn Sinh Hùng, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên;
5. Đồng chí Chu Văn Thịnh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Ủy viên;
6. Đồng chí Lê Văn Tân, Phó Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ, Ủy viên;
7. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy viên;
8. Mời một Phó Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam làm Ủy viên.

Điều 2.- Ban Chỉ đạo Trung ương có nhiệm vụ giúp Chính phủ chỉ đạo thống nhất việc triển khai thực hiện 2 Nghị định về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị, về mua bán và kinh doanh nhà ở trên phạm vi cả nước, cụ thể là:

1. Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện 2 Nghị định;

2. Chỉ đạo việc tổ chức tập huấn cho các cấp, các ngành ở Trung ương và địa phương nhằm quán triệt chủ trương, nắm vững nội dung và bước đi trong việc triển khai thực hiện 2 Nghị định này;

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc lập đề án, kế hoạch và quy trình triển khai thực hiện của các địa phương. Trực tiếp chỉ đạo các ngành, các địa phương giải quyết các vấn đề vướng mắc. Đối với những vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền giải quyết của các ngành, các địa phương thì phải báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ để quyết định;

4. Có trách nhiệm cử các tổ chuyên viên công tác thường xuyên tại các địa bàn trọng điểm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng để đôn đốc, nắm tình hình, phát hiện các vấn đề nảy sinh để báo cáo Ban Chỉ đạo giải quyết;

5. Định kỳ 6 tháng, Ban Chỉ đạo Trung ương phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện 2 Nghị định trên phạm vi cả nước và kế hoạch triển khai 6 tháng tiếp theo, trong đó chú ý các địa bàn trọng điểm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

Điều 3.- Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương quyết định thành lập bộ phận thường trực gồm các chuyên gia của các ngành liên quan có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực nhà, đất để giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo đóng tại trụ sở Bộ Xây dựng - 37 Lê Đại Hành, Hà Nội.

Điều 4.- Ban Chỉ đạo Trung ương được quyền yêu cầu các địa phương, các Bộ, ngành cung cấp

các số liệu, báo cáo các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện 2 Nghị định này.

Điều 5.- Bộ Tài chính cấp kinh phí phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIẾT

CÁC BỘ

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 7-BYT/TT ngày 30-4-1994 hướng dẫn việc thực hiện Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân và Nghị định số 6-CP ngày 29-1-1994 của Chính phủ về cụ thể hóa một số Điều của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân thuộc lĩnh vực hành nghề y tư nhân.

Căn cứ Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân và Nghị định số 6-CP ngày 29-1-1994 của Chính phủ về cụ thể hóa một số Điều của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân, Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết việc hành nghề y tư nhân như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Hình thức tổ chức hành nghề y tư nhân bao gồm:

- Bệnh viện tư nhân;
- Phòng khám bệnh đa khoa hoặc chuyên khoa;
- Phòng khám chữa răng và làm răng giả;

- Phòng xét nghiệm, thăm dò chức năng;
- Phòng chiếu, chụp X quang;
- Cơ sở giải phẫu thẩm mỹ;
- Cơ sở dịch vụ điều dưỡng và phục hồi chức năng;
- Nhà hộ sinh tư;
- Cơ sở dịch vụ kế hoạch hóa gia đình: đặt vòng tránh thai, hút điều hòa kinh nguyệt, biện pháp đình sản không dùng dao cho nam giới và tư vấn về kế hoạch hóa gia đình;
- Cơ sở dịch vụ y tế tiêm, chích, thay băng.

2. Công chức, viên chức tại chức trong bộ máy Nhà nước, sĩ quan tại ngũ trong lực lượng vũ trang nhân dân không được phép tham gia thành lập hoặc quản lý bệnh viện tư nhưng được phép hành nghề y tư nhân ngoài giờ làm việc dưới các hình thức tổ chức khác theo quy định tại mục I.1, nếu các đối tượng đó được Thủ trưởng cơ quan đồng ý cho phép.

3. Quyền sở hữu về cơ sở vật chất, quyền thừa kế về tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của chủ cơ sở hành nghề y tư nhân được Nhà nước bảo hộ.

4. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho người đăng ký hành nghề y tư nhân ở các vùng cao, vùng núi, hải đảo, vùng xa xôi hẻo lánh.

5. Người đăng ký hành nghề y tư nhân phải nộp lệ phí thẩm định theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài chính.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI HÌNH THỨC TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ Y TƯ NHÂN VÀ PHẠM VI CHUYÊN MÔN ĐƯỢC HÀNH NGHỀ

1. Tiêu chuẩn và phạm vi chuyên môn được hành nghề y tư nhân của người đăng ký hành nghề y tư nhân:

Ngoài các tiêu chuẩn của người đăng ký hành nghề y tư nhân được quy định tại Điều 6, Điều 11 của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân và giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe, người đăng ký hành nghề y tư nhân phải có các tiêu chuẩn chuyên môn cụ thể cho từng loại hình thức tổ chức hành nghề y tư nhân như sau: